THCS Thanh Đa
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 12

Thực hiện từ ngày 15 tháng 01 năm 2024

THỨ	TIẾT	6A1 (Cô Quỳnh)	6A2 (Cô Bích)	6A3 (Cô Như)	6A4 (Cô Trang)	6A5 (Cô Hằng-MT)	6A6 (Cô T.Mai)	6A7 (Cô Phượng)	7A1 (Cô V.Anh)	7A2 (Thầy Tùng)	7A3 (Cô Tâm)
2	1	Toán - Cô Phú	Toán - Thầy Long	GDĐP - Cô Sim	NNgữ - Cô Bích	Văn - Cô Như	Kĩ năng sống - KNS	Văn - Cô T.Mai	NNgữ - Cô K.Loan	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	Toán - Thầy Dũng
	2	GDĐP - Cô Sim	Toán - Thầy Long	NNgữ - Cô Bích	Toán - Cô Phú	Văn - Cô Như	Văn - Cô T.Mai	LS-ĐL - Cô N.Hà	NNgữ - Cô K.Loan	Kĩ năng sống - KNS	Toán - Thầy Dũng
	3	NNgữ - Cô Bích	GD thể chất - Cô Ngân - TD	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	KHTN - Cô Dung	STEM 2 - STEM 2	Văn - Cô T.Mai	NNgữ - Cô Vân	Toán - Thầy Dũng	NNgữ - Thầy Vũ	AV giao tiếp - TANN
	4										
	5										
3	1	Văn - Cô Như	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	KHTN - Cô Trúc-TG	Văn - Cô Trang	KHTN - Cô Dung	GD thể chất - Cô Ngân - TD	AV giao tiếp - TANN	Tin QT2 - THQT-2	Văn - Cô-Dung-V-TG	CNghệ - Cô V.Anh
	2	CNghệ - Cô V.Anh	Văn - Cô Trang	Văn - Cô Như	NNgữ - Cô Bích	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	Văn - Cô T.Mai	KHTN - Cô Trúc-TG	Văn - Cô Linh	Văn - Cô-Dung-V-TG	HĐTNHN - Cô Tâm
	3	STEM 2 - STEM 2	Văn - Cô Trang	Văn - Cô Như	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	AV giao tiếp - TANN	Văn - Cô T.Mai	KHTN - Cô Trúc-TG	Văn - Cô Linh	GD thể chất - Thầy Hưng	Văn - Cô-Dung-V-TG
	4								Nghệ thuật(MT) - Cô Sim	GD thể chất - Thầy Hưng	STEM - STEM
	5										
4	1	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	AV giao tiếp - TANN	KHTN - Cô Trúc-TG	THQT - THQT	GD thể chất - Cô Ngân - TD	LS-ĐL - Cô N.Hà	STEM 2 - STEM 2	NNgữ - Cô K.Loan	Toán - Thầy Tùng	Văn - Cô-Dung-V-TG
	2	AV giao tiếp - TANN	GD thể chất - Cô Ngân - TD	KHTN - Cô Trúc-TG	Kĩ năng sống - KNS	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	LS-ĐL - Cô N.Hà	THQT - THQT	HĐTNHN - Thầy Hưng	Toán - Thầy Tùng	LS-ĐL - Cô Quỳnh
	3	LS-ĐL - Cô Quỳnh	Kĩ năng sống - KNS	AV giao tiếp - TANN	Toán - Cô Phú	THQT - THQT	STEM 2 - STEM 2	KHTN - Cô Trúc-TG	GDCD - Thầy Ngọc	Văn - Cô-Dung-V-TG	Toán - Thầy Dũng
	4	LS-ĐL - Cô Quỳnh	GDCD - Cô Đào	THQT - THQT	STEM 2 - STEM 2	Kĩ năng sống - KNS	AV giao tiếp - TANN	KHTN - Cô Trúc-TG			
	5										
5	1	THQT - THQT	STEM 2 - STEM 2	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	Văn - Cô Trang	Toán - Thầy Long	NNgữ - Cô Vân	HĐTNHN - Cô Phương	KHTN - Cô Tâm	LS-ĐL - Cô Nhơn	Văn - Cô-Dung-V-TG
	2	NNgữ - Cô Bích	THQT - THQT	STEM 2 - STEM 2	Văn - Cô Trang	Toán - Thầy Long	KHTN - Cô Tâm	LS-ĐL - Cô N.Hà	Toán - Thầy Dũng	STEM - STEM	LS-ĐL - Cô Quỳnh
	3	Kĩ năng sống - KNS	Toán - Thầy Long	NNgữ - Cô Bích	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	Văn - Cô Như	THQT - THQT	LS-ĐL - Cô N.Hà	Toán - Thầy Dũng	AV giao tiếp - TANN	LS-ĐL - Cô Quỳnh
	4										
	5										
6	1	GDCD - Cô Đào	Văn - Cô Trang	Văn - Cô Như	LS-ĐL - Cô N.Hà	Toán - Thầy Long	KHTN - Cô Tâm	Kĩ năng sống - KNS	CNghệ - Cô V.Anh	HĐTNHN - Thầy Tùng	GDCD - Thầy Ngọc
	2	GD thể chất - Cô Ngân - TD	Văn - Cô Trang	Toán - Thầy Quyết	AV giao tiếp - TANN	Văn - Cô Như	Toán - Cô Phượng	Văn - Cô T.Mai	Kĩ năng sống - KNS	Tin QT2 - THQT-2	KHTN - Cô Tâm
	3	GD thể chất - Cô Ngân - TD	KHTN - Cô Hương	Kĩ năng sống - KNS	KHTN - Cô Dung	Văn - Cô Như	Toán - Cô Phượng	Văn - Cô T.Mai	STEM - STEM	CNghệ - Cô V.Anh	Tin QT2 - THQT-2
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THCS Thanh Đa
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 12

Thực hiện từ ngày 15 tháng 01 năm 2024

THỨ	TIẾT	7A4 (Cô Anh)	7A5 (Cô Ngọc)	7A6 (Cô Vân)	8A1 (Cô Thủy)	8A2 (Cô Hân)	8A3 (Cô Trang-AV)	8A4 (Cô Hằng)	9A1 (Cô Hạnh)	9A2 (Cô T.Loan)	9A3 (Cô Linh)
2	1	HĐTNHN - Thầy Hùng	GDCD - Thầy Ngọc	NNgữ - Cô Vân	THQT - THQT	KHTN - Cô Dung	NNgữ - Cô Trang-AV	AV giao tiếp - TANN	Sử - Cô Hằng	Sinh - Cô Anh	Lí - Cô Tuyến
	2	AV giao tiếp - TANN	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	NNgữ - Cô Vân	GDĐP - Cô Dung	THQT - THQT	KHTN - Cô Tuyến	Toán - Thầy Tùng	NNgữ - Thầy Vũ	GD thể chất - Thầy Hùng	STEM 2 - STEM 2
	3	Kĩ năng sống - KNS	GDĐP - Thầy Ngọc	Văn - Cô Ngọc	NNgữ - Cô Trang-AV	LS-ĐL - Cô N.Hà	THQT - THQT	Toán - Thầy Tùng	GD thể chất - Thầy Hùng	Toán - Cô Phú	Sử - Cô Hằng
	4				GDCD - Thầy Ngọc	AV giao tiếp - TANN	Kĩ năng sống - KNS	THQT - THQT	Sinh - Cô Anh	Lí - Cô Tuyến	GD thể chất - Thầy Hùng
	5										
3	1	KHTN - Cô Anh	KHTN - Cô Ngọc-KHTN-TC	GDĐP - Thầy Ngọc	Nghệ thuật(MT) - Cô Sim	STEM - STEM	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	NNgữ - Cô K.Loan	Văn - Cô Hạnh	Hóa - Cô T.Loan	Lí - Cô Tuyến
	2	Nghệ thuật(MT) - Cô Sim	STEM - STEM	KHTN - Cô Ngọc-KHTN-TC	Kĩ năng sống - KNS	KHTN - Cô Dung	KHTN - Cô Tuyến	KHTN - Cô T.Loan	STEM 2 - STEM 2	Văn - Cô Hạnh	NNgữ - Thầy Vũ
	3	CNghệ - Cô V.Anh	Tin QT2 - THQT-2	KHTN - Cô Ngọc-KHTN-TC	STEM - STEM	Kĩ năng sống - KNS	KHTN - Cô Tuyến	KHTN - Cô T.Loan	Sinh - Cô Anh	Văn - Cô Hạnh	NNgữ - Thầy Vũ
	4	GDĐP - Thầy Ngọc	HĐTNHN - Cô K.Loan	Tin QT2 - THQT-2	KHTN - Cô Dung	Nghệ thuật(Nhạc) - Cô Minh	AV giao tiếp - TANN	Kĩ năng sống - KNS	Lí - Cô Tuyến	STEM 2 - STEM 2	Sinh - Cô Anh
	5										
4	1	LS-ĐL - Cô Quỳnh	KHTN - Cô Ngọc-KHTN-TC	Kĩ năng sống - KNS	Toán - Cô Thủy	GDĐP - Cô Hân	NNgữ - Cô Trang-AV	GDĐP - Thầy Ngọc	GD thể chất - Thầy Hùng	Toán - Cô Phú	NNgữ - Thầy Vũ
	2	Toán - Thầy Dũng	NNgữ - Cô K.Loan	LS-ĐL - Cô Nhơn	Toán - Cô Thủy	GD thể chất - Thầy Hùng	CNghệ - Cô Hân	Văn - Cô-Dung-V-TG	NNgữ - Thầy Vũ	Toán - Cô Phú	GDCD - Cô Đào
	3	GD thể chất - Thầy Hùng	NNgữ - Cô K.Loan	KHTN - Cô Ngọc-KHTN-TC	LS-ĐL - Cô N.Hà	GD thể chất - Thầy Hùng	Toán - Thầy Tùng	LS-ĐL - Cô Hằng	NNgữ - Thầy Vũ	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	Địa - Cô Nhơn
	4				LS-ĐL - Cô N.Hà	GDCD - Thầy Ngọc	HĐTNHN - Cô Trang-AV	HĐTNHN - Thầy Vũ	Sử - Cô Hằng	GD thể chất - Thầy Hùng	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT
	5										
5	1	Văn - Cô Như	Kĩ năng sống - KNS	STEM - STEM	LS-ĐL - Cô N.Hà	Toán - Cô Thủy	NNgữ - Cô Trang-AV	NNgữ - Cô K.Loan	Hóa - Cô T.Loan	Toán - Cô Phú	AV giao tiếp - TANN
	2	KHTN - Cô Anh	AV giao tiếp - TANN	NNgữ - Cô Vân	HĐTNHN - Cô Thủy	NNgữ - Cô K.Loan	NNgữ - Cô Trang-AV	Văn - Cô-Dung-V-TG	Hóa - Cô T.Loan	Toán - Cô Phú	Văn - Cô Linh
	3	KHTN - Cô Anh	Văn - Cô Ngọc	NNgữ - Cô Vân	Toán - Cô Thủy	Văn - Cô Trang	STEM - STEM	Văn - Cô-Dung-V-TG	Địa - Cô Nhơn	NNgữ - Cô Trang-AV	Văn - Cô Linh
	4										
	5										
6	1	Tin QT2 - THQT-2	Toán - Cô Thủy	AV giao tiếp - TANN	KHTN - Cô Dung	Tin - Cô Thảo	LS-ĐL - Cô Hằng	STEM - STEM	Văn - Cô Hạnh	Sinh - Cô Anh	Toán - Cô Phú
	2	STEM - STEM	Văn - Cô Ngọc	Toán - Thầy Dũng	KHTN - Cô Dung	Toán - Cô Thủy	GDĐP - Cô Tuyến	Toán - Thầy Tùng	Văn - Cô Hạnh	Hóa - Cô T.Loan	Toán - Cô Phú
	3	KHTN - Cô Anh	Văn - Cô Ngọc	Toán - Thầy Dũng	AV giao tiếp - TANN	Toán - Cô Thủy	KHTN - Cô Tuyến	Toán - Thầy Tùng	NGLL - Cô Hạnh	NGLL - Cô T.Loan	NGLL - Cô Linh
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THCS Thanh Đa
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 12

Thực hiện từ ngày 15 tháng 01 năm 2024

THỨ	TIẾT	9A4 (Cô Đào)	9A5 (Thầy Quyết)								
2	1	Văn - Cô Linh	Văn - Cô Ngọc								
	2	NNgữ - Cô Trang-AV	Văn - Cô Ngọc								
	3	Sinh - Cô Anh	Lí - Cô Tuyến								
	4	STEM 2 - STEM 2	GD thể chất - Thầy Hưng								
	5										
3	1	Văn - Cô Linh	STEM 2 - STEM 2								
	2	NNgữ - Cô Trang-AV	AV giao tiếp - TANN								
	3	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT	CNghệ - Cô Hân								
	4	CNghệ - Cô Hân	Nghệ thuật(MT) - Cô Hằng-MT								
	5										
4	1	Sử - Cô Hằng	Địa - Cô Nhơn								
	2	NNgữ - Cô Trang-AV	Sử - Cô Hằng								
	3	NNgữ - Cô Trang-AV	GDCD - Cô Đào								
	4	Địa - Cô Nhơn	GD thể chất - Thầy Hưng								
	5										
5	1	Văn - Cô Linh	Toán - Thầy Quyết								
	2	Toán - Cô Phượng	Toán - Thầy Quyết								
	3	Toán - Cô Phượng	NNgữ - Thầy Vũ								
	4										
	5										
6	1	Văn - Cô Linh	Toán - Thầy Quyết								
	2	Tin - Cô Thảo	Sử - Cô Hằng								
	3	NGLL - Cô Đào	NGLL - Thầy Quyết								
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										